



BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **10083**/BTC-QLQH

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2025

V/v tổng kết thi hành Luật Quy hoạch
và các văn bản quy phạm pháp luật có
liên quan đến quy hoạch

Kính gửi:

- Các Bộ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

Thực hiện kết luận của Bộ Chính trị tại Văn bản số 15436-CV/VPTW ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về sửa đổi Luật Quy hoạch trong đó giao “Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ khẩn trương chỉ đạo các cơ quan tập trung, rà soát, nghiên cứu sửa đổi tổng thể Luật Quy hoạch trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV”; căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 227/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV; Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030 và Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15, Bộ Tài chính đề nghị Quý cơ quan gửi báo cáo tình hình thực hiện Luật Quy hoạch và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến quy hoạch để tổng hợp, xây dựng Báo cáo việc thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 và Hồ sơ Dự án Luật Quy hoạch (sửa đổi), báo cáo Chính phủ trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 10 (tháng 10 năm 2025) theo Đề cương Báo cáo (Phụ lục kèm theo Văn bản này).

Báo cáo của Quý cơ quan xin gửi về Bộ Tài chính **trước ngày 14 tháng 7 năm 2025** (bản điện tử xin gửi về địa chỉ e-mail: nguyenthiquynhanh1@mof.gov.vn) để tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

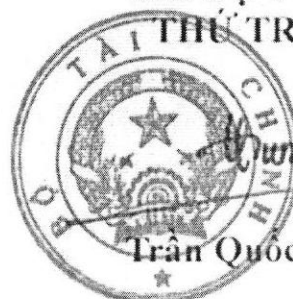
Mọi chi tiết xin liên hệ Vụ Quản lý quy hoạch, Bộ Tài chính, qua chuyên viên chính Nguyễn Thị Quỳnh Anh, điện thoại: 0904049885.

Bộ Tài chính rất mong nhận được sự phối hợp của Quý cơ quan./

Nơi nhận:

- Như trên (kèm tài liệu);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, QLQH (NQA.03) *[chữ ký]*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Quốc Phương

Phụ lục

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT THI HÀNH LUẬT QUY HOẠCH VÀ CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ QUY ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN QUY HOẠCH

(Kèm theo Văn bản số 10085/BTC-QLQH ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Bộ Tài chính)

I. TÌNH HÌNH BAN HÀNH VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT LUẬT QUY HOẠCH VÀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ QUY ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN QUY HOẠCH

Đề nghị đánh giá các nội dung sau: (1) Việc thể chế đầy đủ hay thể chế một phần chủ trương, đường lối của Đảng; (2) Tính tương thích với các điều ước quốc tế; (3) Tính hợp pháp, tính hợp hiến, tính thống nhất của văn bản; (4) Việc phân cấp, phân quyền.

1. Tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết Luật Quy hoạch

2. Tình hình sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có quy định liên quan đến quy hoạch

Trưởng hợp việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến quy hoạch để thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng, đề nghị nêu cụ thể chính sách có liên quan đến công tác quy hoạch và văn bản chỉ đạo của Đảng.

3. Các khó khăn, vướng mắc trong quá trình ban hành văn bản quy định chi tiết Luật Quy hoạch và sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có quy định liên quan đến quy hoạch

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG QUY HOẠCH THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT QUY HOẠCH, NGHỊ QUYẾT SỐ 61/2022/QH15 VÀ CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ QUY ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN QUY HOẠCH

Đối với các khó khăn, vướng mắc do hạn chế của các văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị nêu cụ thể quy định pháp luật dẫn đến khó khăn, vướng mắc (Điều, khoản, điểm, tên văn bản).

1. Tình hình thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến công tác quy hoạch

Chủ trương đường lối của Đảng	Chính sách có liên quan đến công tác quy hoạch	Đánh giá việc thực hiện

2. Tình hình thực hiện các điều ước quốc tế có liên quan đến công tác quy hoạch

Điều ước quốc tế có liên quan đến quy hoạch	Quy định của Điều ước quốc tế có liên quan	Đánh giá việc thực hiện

3. Việc lập quy hoạch thời kỳ 2021 – 2030

- Kết quả đã đạt được
- Khó khăn, vướng mắc
- Nguyên nhân:
 - + Nguyên nhân do hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật
 - + Nguyên nhân do tổ chức thực hiện.

4. Việc thẩm định quy hoạch thời kỳ 2021 – 2030

- Kết quả đã đạt được
- Khó khăn, vướng mắc
- Nguyên nhân:
 - + Nguyên nhân do hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật
 - + Nguyên nhân do tổ chức thực hiện.

5. Việc quyết định hoặc phê duyệt quy hoạch thời kỳ 2021 – 2030

- Kết quả đã đạt được
- Khó khăn, vướng mắc
- Nguyên nhân:
 - + Nguyên nhân do hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật
 - + Nguyên nhân do tổ chức thực hiện.

6. Việc công bố, công khai quy hoạch thời kỳ 2021 – 2030

- Kết quả đã đạt được
- Khó khăn, vướng mắc
- Nguyên nhân:
 - + Nguyên nhân do hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật
 - + Nguyên nhân do tổ chức thực hiện.

7. Việc tổ chức thực hiện quy hoạch thời kỳ 2021 – 2030

(Bao gồm: ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch; triển khai quản lý các hoạt động đầu tư, kinh doanh, cấp giấy phép... theo quy hoạch; việc lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành để cụ thể hóa quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh)

- Kết quả đã đạt được
- Khó khăn, vướng mắc
- Nguyên nhân:
 - + Nguyên nhân do hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật
 - + Nguyên nhân do tổ chức thực hiện.

8. Việc điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2021 – 2030

- Kết quả đã đạt được
- Khó khăn, vướng mắc
- Nguyên nhân:
 - + Nguyên nhân do hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật
 - + Nguyên nhân do tổ chức thực hiện.

9. Các nội dung khác

(Ví dụ: Mối quan hệ và xử lý mâu thuẫn giữa các quy hoạch; Chi phí cho hoạt động quy hoạch; Việc xây dựng hệ thống sơ đồ, bản đồ quy hoạch...).

- Kết quả đã đạt được
- Khó khăn, vướng mắc
- Nguyên nhân:
 - + Nguyên nhân do hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật
 - + Nguyên nhân do tổ chức thực hiện.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất, kiến nghị sửa đổi quy định Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành

Nêu cụ thể quy định cần sửa đổi và phương án sửa đổi. Trường hợp sửa đổi quy định để thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng hoặc phù hợp với điều ước quốc tế có liên quan đến công tác quy hoạch, đề nghị nêu cụ thể chính sách, quy định có liên quan đến công tác quy hoạch và văn bản chỉ đạo của Đảng, điều ước quốc tế.

2. Đề xuất, kiến nghị sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật có quy định liên quan đến quy hoạch

Nêu cụ thể quy định cần sửa đổi và phương án sửa đổi. Trường hợp sửa đổi quy định để thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng hoặc phù hợp với điều ước quốc tế có liên quan đến công tác quy hoạch, đề nghị nêu cụ thể chính sách, quy định có liên quan đến công tác quy hoạch và văn bản chỉ đạo của Đảng, điều ước quốc tế.

3. Đề xuất các biện pháp chỉ đạo, điều hành khác

Nêu cụ thể cơ quan thực hiện và giải pháp cụ thể